BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Số: 95 /QĐ-HĐQL-NAFOSTED

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học xã hội và nhân văn thực hiện từ năm 2016.

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 3/4/2014 của Chính phủ về Về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia tài trợ;

Căn cứ kết quả ý kiến chuyên gia và đại diện các hội đồng khoa học ngành/liên ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học xã hội và nhân văn do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia tài trợ thực hiện từ năm 2016 (Phụ lục danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định 04/QĐ-HĐQLQ ngày 05/5/2010 của Hội đồng Quản lý Quỹ.

Điều 3. Việc sửa đổi, bổ sung đối với Danh mục hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học xã hội và nhân văn do Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia đề xuất trên cơ sở ý kiến tư vấn của các Hội đồng khoa học ngành/liên ngành trình Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định.

Điều 4. Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, các Hội đồng khoa học ngành trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Nhân văn, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Hội đồng Quản lý Quỹ;
- Ban kiểm soát Quỹ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH

QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Trần Quốc Khánh

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 95.../QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 24 tháng 6 năm 2016)
của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia

TT	⋆ Ngành, liên ngành	Gồm các ngành, chuyên ngành *(Phân loại theo quyết định 12/2008/QĐ-BKHCN)*	
1	Tâm lý học, giáo dục học	501	Tâm lý học
		503	Khoa học giáo dục
2	Kinh tế học	502	Kinh tế và kinh doanh
		507	Địa lý kinh tế và xã hội (Nội dung địa lý kinh tế 50702)
3	Luật học	505	Pháp luật
4	Triết học, Chính trị học, Đạo đức học, Xã hội học	504	Xã hội học (trừ 50404 Dân tộc học)
		507	Địa lý kinh tế và xã hội (trừ nội dung địa lý kinh tế 50702)
		506	Khoa học chính trị
		603	Triết học, đạo đức học và tôn giáo
5	Văn hóa học, NC Nghệ thuật, Thông tin đại chúng và truyền thông	508	Thông tin đại chúng và truyền thông
		604	Nghệ thuật
		602	(Các nội dung về văn hóa : 60207, 60208, 60209)
6	Sử học, khảo cổ học	601	Lịch sử và khảo cổ học
		504	Dân tộc học (50404)
7	Văn học, ngôn ngữ học	602	Ngôn ngữ học và văn học (trừ các nội dung về văn hóa: (60207, 60208, 60209)